

Số: 1266 /KH-SCT

Quảng Trị, ngày 28 tháng 8 năm 2020

KẾ HOẠCH

**Ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước,
phát triển Chính phủ số/chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng
năm 2021 và giai đoạn 2021-2025 của Sở Công Thương**

Phần I

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG GIAI ĐOẠN 2016-2020

I. MÔI TRƯỜNG PHÁP LÝ

- Trên cơ sở các Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Trị hằng năm và Kế hoạch về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh giai đoạn 2016 – 2020; Sở Công Thương căn cứ để triển khai thực hiện, cụ thể:

+ Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Cơ quan Sở Công Thương năm 2016 (Kế hoạch số 1089/KH-SCT ngày 05/11/2015);

+ Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Cơ quan Sở Công Thương năm 2017 (Kế hoạch số 1567/KH-SCT ngày 30/12/2016);

+ Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Cơ quan Sở Công Thương năm 2018 (Kế hoạch số 233/KH-SCT ngày 28/02/2018);

+ Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Cơ quan Sở Công Thương năm 2019 (Kế hoạch số 214/KH-SCT ngày 18/02/2019);

+ Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Cơ quan Sở Công Thương năm 2020 (Kế hoạch số 220/KH-SCT ngày 26/02/2020).

- Căn cứ Kế hoạch số 3061/KH-UBND ngày 11/7/2017 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc triển khai ứng dụng chữ ký số chuyên dùng trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2017-2020; Quyết định số 10/2007/QĐ-UBND ngày 21/7/2017 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng chữ ký số, chứng thư số chuyên dùng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Sở Công Thương đã Ban hành Kế hoạch Triển khai ứng dụng chữ ký số chuyên dùng trong hoạt động của cơ quan Sở Công Thương, giai đoạn 2017-2020 (Kế hoạch số 1885/KH-SCT ngày 08/12/2017);

- Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006; Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19/11/2015; Căn cứ Nghị định 64/2007/NĐ-CP ngày

10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước; Căn cứ Quyết định số 35/2016/QĐ-UBND ngày 29/8/2016 của UBND tỉnh Quảng Trị Ban hành Quy chế đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Trị; Sở Công Thương đã ban hành Quy chế đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng CNTT của Sở Công Thương Quảng Trị (Quyết định 124/QĐ-UBND ngày 12/12/2018);

Ngoài ra, căn cứ các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo điều hành, Sở đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai việc tập huấn sử dụng Hệ thống một cửa điện tử, quản lý văn bản, hồ sơ công việc và thực hiện báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất, báo cáo phục vụ các đoàn thanh tra, kiểm tra liên quan đến hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của Sở.

II. HẠ TẦNG KỸ THUẬT

1. Hạ tầng kỹ thuật (tính đến 8/2020)

TT	Hạ tầng, thiết bị	SL	Cấu hình	Hiện trạng
1	Máy tính để bàn	31	Máy bộ và Máy lắp ráp (nhiều cấu hình)	Một số máy được trang cấp trên 6 năm
2	Máy tính xách tay	03	03 máy Dell	02 máy hiện đang sử dụng tốt, 01 mua từ 2012 đã xuống cấp
3	Máy in	17	Canon 2900, Canon 3300; HP Laser..	Hiện đang sử dụng tốt
4	Máy photocopy	02	-Sharp MX-453U -Sharp AR-M460N	Máy Sharp MX-453U trang bị năm 2012, đã xuống cấp
5	Máy Scan	01	01 ScanjetHP3000 s3	Trang bị năm 2017 đang sử dụng tốt
6	Bộ Máy chiếu	01	Sony	Trang bị năm 2012, Đã xuống cấp và sửa chữa.
7	Tổng băng thông kết nối Internet	01	512Kbps – 45 Mbps	VNPT cung cấp
8	Mạng Lan	-	100% máy tính được kết nối mạng LAN và Internet	Hệ thống mạng LAN của Sở đã được nâng cấp năm 2019
9	Swich	13	- 02 Swich 4 port - 08 Swich 8 port - 03 Swich24 port	Còn đang sử dụng tốt
10	Router phát wifi	05	Ciscosb; TP Link...	Còn đang sử dụng tốt
11	Tủ Rack	03	-	Sử dụng tốt

2. Hạ tầng ứng dụng công nghệ thông tin (tính đến 8/2020)

TT	Tên phần mềm, CSDL đang triển khai, ứng dụng	Năm ứng dụng	Ghi chú
1	Phần mềm Quản lý HSCV và gửi nhận văn bản điện tử	2006	Trung tâm Tin học UBND tỉnh triển khai
2	Trang Thông tin điện tử Sở	2009	Được nâng cấp và đổi lại tên miền từ năm 2015
3	Hệ thống Thông tin và CSDL CBCC-VC tỉnh	2014	Sở Nội vụ cung cấp, đã nâng cấp năm 2020
4	Phần mềm kế toán	2002	Kế toán HCSN - Nguyễn Văn Liên, được nâng cấp định kỳ.
5	Phần mềm hỗ trợ kê khai thuế	-	Tổng cục Thuế cung cấp
6	Phần mềm Office 2010	2014	Sở Thông tin & Truyền thông cung cấp
7	Các phần mềm Mã nguồn mở: (Bộ gõ tiếng Việt Unikey; Phần mềm duyệt web Mozilla Firefox...)	2010	Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp
8	Phần mềm bảo vệ máy tính Bkav Endpoint 15	2019	Sở Thông tin và Truyền thông hỗ trợ cài đặt cho 100% máy tính (trừ máy văn bản mật)

III. ỨNG DỤNG CNTT TRONG NỘI BỘ CƠ QUAN SỞ

1. Hạ tầng công nghệ thông tin

Nhìn chung, hạ tầng công nghệ thông tin của cơ quan Sở cơ bản đáp ứng được nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác của Sở. Tỷ lệ bình quân máy tính/CBCC tại cơ quan Sở đạt 100%; 100% máy tính của cơ quan Sở được kết nối mạng LAN và Internet (trừ máy dùng để soạn thảo văn bản mật). Hệ thống máy tính cơ quan Sở được kết Internet qua đường truyền tốc độ cao.

Tuy nhiên, những năm qua do Chính phủ cắt giảm kinh phí trong đầu tư công nên hạ tầng công nghệ thông tin của Sở ít được đầu tư mới; máy chủ được trang cấp từ năm 2003 đến nay không còn sử dụng được; tỷ lệ máy tính xách tay còn thấp (dưới 10%) nên đã phần nào ảnh hưởng đến chất lượng ứng dụng công nghệ thông tin của đơn vị.

2. Về ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan Sở

Trong những năm qua, công tác ứng dụng công nghệ thông tin luôn được Lãnh đạo Sở quan tâm, thực hiện. Thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin của Cơ quan Sở, cụ thể như sau:

- Việc đưa vào ứng dụng phần mềm “một cửa điện tử” đã phần nào nâng cao trình độ quản lý, tạo bước đột phá trong quy trình giải quyết hồ sơ thủ tục

hành chính tại Sở với sự hỗ trợ của CNTT, góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính của đơn vị; Tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức, cá nhân có thêm phương thức kết nối, tương tác với chính quyền các cấp trong giải quyết thủ tục hành chính; công khai minh bạch và nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính tại Sở;

- *Việc triển khai ứng dụng phần mềm Dịch vụ công trực tuyến*

+ Đã phối hợp với Trung tâm tin học tỉnh trong việc cung cấp danh mục, nội dung thủ tục hành chính phục vụ số hóa; Tham gia tập huấn triển khai ứng dụng dịch vụ công trực tuyến và phần mềm một cửa điện tử để ứng dụng triển khai; Phối hợp với các phòng chuyên môn, cán bộ phụ trách thủ tục hành chính của Sở, ứng dụng các quy trình ISO của Sở để đưa vào hệ thống Một cửa điện tử cũng như trên Cổng Thông tin dịch vụ công trực tuyến. Đánh giá, khảo sát ý kiến người dân về những khó khăn, vướng mắc trong sử dụng dịch vụ công trực tuyến cũng như giải quyết thủ tục hành chính trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả. Tuyên truyền cho tổ chức, người dân đến nộp trực tuyến thay thế bằng hình thức nộp trực tiếp đối với một số thủ tục giải quyết ở mức độ 3-4.

+ Việc triển khai, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, công dân trong việc thực hiện các thủ tục hành chính, tạo ra một phương thức giao dịch hiện đại, minh bạch giữa cơ quan Nhà nước và các tổ chức, cá nhân, phục vụ hiệu quả công tác cải cách hành chính.

+ Sở đã đưa vào sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3-4 trong giải quyết THCH cho người dân và doanh nghiệp, qua đó đã giúp giảm thời gian, chi phí đi lại cho việc gửi hồ sơ và nhận kết quả của các tổ chức, cá nhân; đặc biệt là tránh được tệ những nhiễu, quan liêu, phiền hà; tăng tính công khai, minh bạch của TTHC; nâng cao trách nhiệm, trình độ chuyên môn và kiến thức về công nghệ thông tin của cán bộ công chức được phân công xử lý hồ sơ TTHC...

+ Ngoài ra, việc gửi hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3-4 giúp tổ chức, cá nhân có thể giao dịch 24/24 giờ trong ngày, tại bất cứ đâu có kết nối internet. Vì vậy, khi tham gia sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3-4 các tổ chức, cá nhân đã tiết kiệm rất nhiều thời gian, chi phí...

- ***Ứng dụng chữ ký số***: Sở đã Ban hành Kế hoạch triển khai ứng dụng chữ ký số chuyên dùng trong hoạt động của cơ quan Sở Công Thương, giai đoạn 2017-2020 (Kế hoạch số 1885/KH-SCT ngày 08/12/2017) và triển khai thực hiện ứng dụng chữ ký số trong việc gửi nhận và sử dụng văn bản điện tử của Sở Công Thương kể từ ngày 25/12/2017 (Thông báo số 1983/TB-SCT ngày 22/12/2017). Ngày 05/02/2018, Sở đã đăng ký cấp bổ sung chữ ký số cho các chức danh Phó Giám đốc Sở, Chánh Văn phòng và đã được cấp và đưa vào quản lý, sử dụng. Đến nay việc ứng dụng chữ ký số vào hoạt động của Sở đã được triển khai có hiệu quả.

- ***Việc triển khai áp dụng phần mềm Quản lý Hồ sơ công việc và gửi nhận văn bản (QLHSCV&GNVB)***: Sở triển khai thực hiện từ năm 2006 đến nay, 100% văn bản đến và văn bản đi của Sở được quản lý qua phần mềm

QLHSCV&GNVB (trừ văn bản mật); Hầu hết các bộ, công chức của Sở thường xuyên sử dụng phần mềm QLHSCV&GNVB để giải quyết công việc. Phần mềm QLHSCV&GNVB cơ bản đáp ứng công tác tiếp nhận, chuyển công văn đi, đến, theo dõi quy trình xử lý và ban hành văn bản của cơ quan theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh. Phần mềm đã giúp lãnh đạo quản lý, theo dõi quá trình giải quyết công việc của cơ quan tốt hơn; công tác lưu trữ và sao lưu văn bản được thực hiện một cách khoa học và có hiệu quả hơn;

- **Đối với ứng dụng các phần mềm văn phòng:** Sở đã triển khai phổ biến, cài đặt và yêu cầu sử dụng phần mềm Microsoft Office 2010 đến CBCC,VC của toàn Sở theo văn bản số 627/STTTT-QLCNTT ngày 29/10/2014 của Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Trị. Việc cài đặt và sử dụng đồng bộ phần mềm Microsoft Office 2010 bản quyền đã góp phần giảm thiểu nguy cơ gây mất an toàn thông tin và giảm tỷ lệ vi phạm bản quyền. Bên cạnh đó, các phần mềm mã nguồn mở như: Bộ gõ tiếng Việt Unikey; Phần mềm duyệt web Mozilla Firefox... được khuyến khích sử dụng và hoạt động tương đối hiệu quả.

- **Phần mềm Quản lý thông tin CBCC,VC của tỉnh:** Sở đã triển khai việc cập nhật thông tin lên Hệ thống thông tin CBCC,VC của tỉnh; Hằng năm Sở đều có văn bản triển khai nhắc nhở CBCC thuộc Sở cập nhật vào hệ thống phần mềm khi có sự biến động.

- **Đối với phần mềm kế toán:** Sở triển khai từ năm 2002, việc ứng dụng phần mềm kế toán vào công tác kế toán và quản lý tài sản giúp nâng cao hiệu quả trong công việc. Phần mềm thường xuyên được cập nhật, bổ sung khi có sự biến động, thay đổi liên quan đến công tác kế toán.

- **Trang thông tin điện tử Sở Công Thương** được xây dựng từ năm 2009 và tiến hành nâng cấp từ năm 2015; Thông qua Trang thông tin điện tử của Sở đã cung cấp 100% thủ tục hành chính thuộc phạm vi giải quyết của Sở Công Thương; Đến nay cơ bản đáp ứng yêu cầu cung cấp thông tin phục vụ công tác quản lý nhà nước đối với ngành.

- **Đối với phần mềm bảo vệ máy tính:** 100% máy tính của CBCC cơ quan Sở có kết nối mạng LAN, Internet được cài đặt phần mềm diệt virus Bkav, việc cài đặt phần mềm diệt vi rút giảm nguy cơ bị nhiễm vi rút và các phần mềm độc hại tấn công, tỷ lệ máy tính phải cài lại hệ điều hành giảm đi đáng kể.

IV. ỨNG DỤNG CNTT PHỤC VỤ NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP

- Những năm qua, trong chương trình Xúc tiến thương mại, Sở đã phối hợp với các đơn vị liên quan hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị xây dựng website thương mại điện tử nguồn ngân sách nhà nước trung ương và địa phương;

- Xây dựng và đưa vào vận hành, khai thác Sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh Quảng Trị: Đã phối hợp với các đơn vị tư vấn, đơn vị thiết kế xây dựng và đưa vào vận hành, khai thác Sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh Quảng Trị tại địa chỉ www.quangtritrade.vn với tổng mức đầu tư là 230 triệu đồng. Sàn giao dịch TMĐT nhằm phục vụ, cung cấp thông tin cho các doanh nghiệp, cơ sở

sản xuất hoạt động kinh doanh trên mọi lĩnh vực có điều kiện được xúc tiến giao thương, quảng bá thương hiệu, giới thiệu sản phẩm, nâng cao hiệu quả kinh doanh thông qua Sàn giao dịch TMĐT.

- Cung cấp 100% Thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh và Trang thông tin điện tử của Sở; Đăng tải kịp thời các thủ tục hành chính được công bố mới, sửa đổi, bổ sung phục vụ kịp thời người dân và doanh nghiệp khai thác, tiếp cận.

- Triển khai tốt phần mềm một cửa điện tử tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích, đảm bảo 100% thủ tục hành chính được tiếp nhận và trả kết quả trên phần mềm Một cửa điện tử.

- Cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 trên Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh Quảng Trị; đồng thời tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền cho người dân và các tổ chức bằng nhiều hình thức như hướng dẫn trực tiếp khi người dân, tổ chức đến thực hiện thủ tục hành chính hoặc gửi kết quả giải quyết thủ tục hành chính kèm theo thông báo tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 cho người dân và tổ chức biết thực hiện.

V. NGUỒN NHÂN LỰC (tính đến 8/2020)

TT	Chỉ tiêu	Số lượng	Ghi chú
1	Tổng số Cán bộ, công chức cơ quan Sở	31	
2	CBCC có trình độ Tin học văn phòng (A)	06	
3	CBCC có trình độ Tin học văn phòng (B)	19	
4	CBCC có trình độ Kỹ thuật viên tin học	04	
5	CBCC có trình độ Trung cấp (CNTT)	Không có	
6	CBCC có Trình độ Đại học (CNTT)	Không có	
7	Cán bộ Chuyên trách (CNTT)	Có cán bộ phụ trách CNTT	

- Hiện tại Sở có trên 90% cán bộ, công chức của Sở được đào tạo, tập huấn kiến thức tin học thông qua đề án 112; trên 95% có trình độ tin học Văn phòng trở lên; có 04 cán bộ có trình độ tin học Kỹ thuật viên. Tuy nhiên, do không có chỉ tiêu biên chế cán bộ CNTT nên Sở chỉ bố trí cán bộ kiêm nhiệm phụ trách công nghệ thông tin nên phần nào còn hạn chế trong việc quản trị, ứng dụng công nghệ thông tin của cơ quan.

- Thường xuyên cử cán bộ, công chức, viên chức tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng về ứng dụng công nghệ thông tin do Sở Thông tin và truyền thông và các đơn vị liên quan thông báo triệu tập như: bảo mật thông tin, quản trị mạng, mã nguồn mở...

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện cho công tác ứng dụng công nghệ thông tin của Sở được cấp từ ngân sách Nhà nước phân bổ từ nguồn chi thường xuyên. Trên cơ sở thực trạng của cơ quan và căn cứ Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin hằng năm, Sở chủ động phân bổ, bố trí kinh phí đầu tư, mua sắm thiết bị phù hợp để đáp ứng yêu cầu trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của Sở.

Ngoài ra, trong kinh phí thực hiện hỗ trợ người dân và doanh nghiệp xây dựng website thương mại điện tử, Sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh Quảng Trị được phân bổ từ nguồn ngân sách nhà nước Trung ương và địa phương trong chương trình Xúc tiến thương mại.

VII. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC - ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Khó khăn, vướng mắc

- Về công tác quản trị, bảo mật an toàn an ninh thông tin: Đối với Sở Công Thương đã cử công chức phụ trách công tác CNTT, thực hiện các nội dung về ứng dụng cũng như bảo mật về thông tin; Tuy nhiên, do Sở không có biên chế bố trí chuyên trách chuyên sâu về CNTT, mà hiện tại chỉ là cán bộ Văn phòng kiêm nhiệm nên công tác bảo mật an toàn hệ thống mạng vẫn còn gặp nhiều khó khăn.

- Theo quy định tại Quyết định số 2346/QĐ-UBND ngày 27/11/2013 của UBND tỉnh và Quyết định số 35/QĐ-UBND ngày 17/12/2015 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc Ban hành Quy định chế độ, nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm báo chí trên địa bàn tỉnh Quảng Trị thì hiện nay, Sở vẫn chưa xây dựng được nguồn cụ thể để chi trả chế độ thù lao, nhuận bút đối với thành viên Ban và các tin bài, hình ảnh, dữ liệu được đăng tải trên Website của Sở nên phần nào ảnh hưởng đến tính kịp thời và số lượng tin bài trong cập nhật.

- Hiện tại trang thông tin điện tử của Sở Công Thương với tên miền <http://socongthuong.quangtri.gov.vn>, vẫn đang sử dụng giao thức truyền tải “http” nên chế độ bảo mật vẫn chưa cao.

2. Đề xuất, kiến nghị

- Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông hằng năm tăng cường mở các lớp tập huấn phù hợp nhằm nâng cao nghiệp vụ cho đội ngũ chuyên trách/phụ trách cũng như cán bộ công chức, viên chức của các đơn vị;

- Hướng dẫn, hỗ trợ việc chuyển đổi giao thức “http” sang “https” đối với Sở Công Thương cũng như các Sở, ban ngành chưa chuyển đổi để nâng cao bảo mật cho Trang thông tin điện tử.

Phần II

NỘI DUNG KẾ HOẠCH ỨNG DỤNG CNTT NĂM 2021 VÀ GIAI ĐOẠN 2021-2025

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

- Nghị quyết số 50-NQ/CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị;

- Nghị quyết số 17-NQ/CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025;

- Quyết định số 2323/BTTTT-THH ngày 31/12/2019 của Bộ Trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính quyền điện tử Việt Nam, phiên bản 2,0;

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Nghị quyết số 06/2017/NQ-HĐND ngày 23/5/2017 của HĐND tỉnh về Quy hoạch phát triển Bưu chính, Viễn thông và Công nghệ thông tin tỉnh Quảng Trị đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 1765/QĐ-UBND ngày 01/8/2018 của UBND tỉnh ban hành Đề án Xây dựng mô hình đô thị thông minh (ĐTTM) tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2018- 2023, tầm nhìn đến 2030;

- Quyết định số 2336/QĐ-UBND ngày 09/10/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Quảng Trị, phiên bản 1.0;

- Kế hoạch số 3224/KH-UBND ngày 17/7/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;

- Căn cứ Văn bản hướng dẫn số 561/STTTT-CNTT ngày 31/7/2020 của Sở Thông tin và Truyền thông v/v hướng dẫn xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2021 và giai đoạn 2021-2025;

Trên cơ sở hiện trạng hạ tầng kỹ thuật, nguồn nhân lực và nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin của cơ quan; Sở Công Thương xây dựng Kế hoạch Ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính phủ số/Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2021 và giai đoạn 2021 – 2025 của Sở Công Thương như sau:

II. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

- Xây dựng và hoàn thiện cơ sở hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng thông tin, bảo đảm an toàn an ninh thông tin nội bộ, kết nối với sở dữ liệu liên quan; chia sẻ thông tin trên môi trường mạng và tạo tiền đề để xây dựng chính quyền điện tử;
- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành hoạt động của cơ quan, góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ ngày càng cao của ngành.
- Thực hiện nghiêm việc sử dụng thư điện tử công vụ để kết nối, trao đổi thông tin phục vụ nhiệm vụ được giao giữa Sở với các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Duy trì thực hiện các phần mềm ứng dụng như Quản lý văn bản và hồ sơ công việc, phần mềm Một cửa điện tử, Cổng dịch vụ công trực tuyến, Trang thông tin điện tử...
- Tăng cường cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp; tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân thuận tiện trong việc giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Sở nhanh chóng, kịp thời, đảm bảo đúng quy định.

III. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Nâng cấp hạ tầng kỹ thuật

Tiếp tục xây dựng, phát triển và hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật:

- Trang cấp mới các máy tính cá nhân thay thế các máy tính cũ đã xuống cấp;
- Trang cấp mới một số máy tính xách tay để phục vụ công tác chung của Sở;
- Tiếp tục theo dõi, cài đặt phần mềm diệt virus bản quyền cho tất cả các máy tính có nối mạng internet tại Sở để đảm bảo an toàn thông tin.
- Cũng cố, duy trì hệ thống mạng LAN, đường truyền internet tốc độ cao...

2. Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan

- Khai thác tối đa mạng LAN, WAN tỉnh, mạng internet phục vụ công tác chuyên môn của Sở;
- Tiếp tục thực hiện việc ứng dụng chữ ký số trong gửi nhận văn bản điện tử trong hoạt động của Sở;
- Bố trí công chức thuộc Văn phòng Sở kiêm nhiệm phụ trách công nghệ thông tin để tham mưu cho Giám đốc Sở trong hoạt động ứng dụng CNTT, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, xây dựng kế hoạch triển khai ứng dụng CNTT của Sở và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định;
- Phát triển Trang thông tin điện tử Sở Công Thương và thực hiện đúng quy định của Điều 6 Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử, cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

- Duy trì Ban biên tập Trang thông tin điện tử của Sở; Quy chế hoạt động của Ban Biên tập Trang thông tin điện tử Sở Công Thương Quảng Trị;

- Tăng cường đảm bảo an toàn an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng CNTT của Sở Công Thương theo quy định tại Điều 4, Luật An toàn thông tin mạng; Điều 41, Nghị định 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

- Quán triệt, chỉ đạo trực tiếp bộ phận Văn thư cũng như toàn thể CBCC,VC thuộc Sở thực hiện theo đúng quy định việc gửi nhận văn bản điện tử trên “Hệ thống thông tin dành cho CBCC của tỉnh” tại địa chỉ <http://www.quangtri.gov.vn> và “Hệ thống quản lý văn bản hồ sơ công việc” tại địa chỉ <http://vb.sct.quangtri.gov.vn>. Tăng cường sử dụng hệ thống thư công vụ để trao đổi văn bản điện tử;

- Tiếp tục ứng dụng có hiệu quả phần mềm Quản lý văn bản và điều hành công việc trên môi trường mạng; thực hiện việc báo cáo các nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao qua hệ thống phần mềm được tích hợp. 100% văn bản đến và văn bản đi của Sở được quản lý qua phần mềm “Hệ thống quản lý văn bản hồ sơ công việc” (trừ văn bản mật);

- Tăng cường ứng dụng các phần mềm văn phòng, phần mềm kế toán, phần mềm mã nguồn mở;

- Nâng cao việc sử dụng phần mềm “Một cửa điện tử” nhằm quản lý, giải quyết TTHC thông qua việc ứng dụng CNTT, tích hợp ứng dụng phần mềm dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3,4 vào phần mềm “Một cửa điện tử”;

- Tiếp tục ứng dụng có hiệu quả phần mềm Hệ thống thông tin CBCCVC tỉnh để phục vụ việc theo dõi, kiểm soát hồ sơ cán bộ, công chức viên của Sở;

- Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 trong các lĩnh vực thuộc thẩm quyền của Sở.

3. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ doanh nghiệp

- Duy trì và phát triển Trang thông tin điện tử của Sở để đáp ứng nhu cầu khai thác, trao đổi thông tin, cung cấp đầy đủ, kịp thời các dịch vụ công trực tuyến, quy trình giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương;

- Ứng dụng phần mềm “Một cửa điện tử” và Cổng dịch vụ công trực tuyến để giải quyết công việc cho tổ chức, các nhân, đặc biệt là các dịch vụ công mức độ 3,4;

- Phối hợp với các đơn vị liên quan hỗ trợ xây dựng Bộ nhận diện thương hiệu; tổ chức Tập huấn kiến thức về Thương mại điện tử ...

4. Đào tạo nguồn nhân lực

Bố trí công chức tham gia các lớp tập huấn, đào tạo theo Kế hoạch của Sở Thông tin & Truyền thông, các lớp tập huấn liên quan đến công nghệ thông tin do Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ triệu tập.

IV. NHIỆM VỤ

- Xây dựng các Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin hằng năm của Sở phù hợp với tình hình thực tế đề trên khai có hiệu quả..

- Tăng cường các giải pháp bảo mật an ninh mạng để đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

- Đăng tải kịp thời các thủ tục hành chính được công bố mới, sửa đổi, bổ sung lên cổng Thông tin điện tử của Sở nhằm giúp người dân và tổ chức tìm hiểu và khai thác thông tin được dễ dàng, nhanh chóng.

- Cử công chức chuyên trách/phụ trách về an toàn thông tin/công nghệ thông tin tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và trang bị kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị.

V. GIẢI PHÁP

- Đảm bảo bố trí nguồn kinh phí để thực hiện các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, chủ động bố trí kinh phí đầu tư mua sắm thiết bị, phần mềm ứng dụng;

- Ứng dụng có hiệu quả các phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin như Hồ sơ công việc, Thư điện tử công vụ, Trang Thông tin điện tử; Cổng dịch vụ công trực tuyến, Hệ thống phần mềm Một cửa điện tử...

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến những kiến thức cơ bản về an toàn, an ninh thông tin cho cán bộ công chức, viên chức ứng dụng công nghệ thông tin.

- Đa dạng hóa các hình thức hỗ trợ người dân và doanh nghiệp gửi, nhận hồ sơ qua mạng, theo dõi kiểm tra thông tin trạng thái hồ sơ, thanh toán phí thủ tục hành chính. Sử dụng dịch vụ bưu chính công ích để tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cho người dân và doanh nghiệp;

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở

- Tham mưu Giám đốc Sở triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin hằng năm của Sở;

- Chịu trách nhiệm duy trì ổn định hoạt động của Trang thông tin điện tử của Sở, các phần mềm triển khai ứng dụng chung;

- Định kỳ báo cáo tình hình triển khai và ứng dụng công nghệ thông tin về Sở Thông tin – Truyền thông theo quy định;

- Bộ phận Kế toán chủ trì, phối hợp với các phòng, bộ phận liên quan để xây dựng kinh phí bố trí kinh phí đầu tư trang thiết bị ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cấp phần mềm ứng dụng CNTT trong hoạt động của Sở.

2. Các phòng thuộc Sở

- Các phòng thuộc Sở có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng Sở để triển khai thực hiện tốt Kế hoạch này;

- Phối hợp với Văn phòng để rà soát, tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 thuộc lĩnh vực phụ trách.

- Thực hiện việc trao đổi văn bản (trừ văn bản mật) trong xử lý công việc trên môi trường mạng thông qua Hệ thống quản lý văn bản và thư điện tử công vụ.

- Tiếp tục rà soát cải tiến quy trình, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001-2015 để triển khai ứng dụng CNTT hiệu quả.

Trên đây là Kế hoạch Ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính phủ số/Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2021 và giai đoạn 2021-2025 của Sở Công Thương./.

Nơi nhận:

- Sở TT&TT;
- GD, các PGD;
- Các phòng thuộc Sở;
- Bộ phận Kế toán;
- Lưu VT, VP.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hữu Hưng